

Số: /TTr-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2025

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

Về dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định chính sách hỗ trợ đào tạo nghề cho các đối tượng đã nghỉ việc do quá trình sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, sắp xếp lại đơn vị hành chính theo mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

Kính gửi: Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Ủy ban nhân dân Thành phố kính trình Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ đào tạo nghề cho các đối tượng đã nghỉ việc do quá trình sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, sắp xếp lại đơn vị hành chính theo mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh (sau đây gọi tắt là dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố), cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

- Luật Việc làm số 38/2013/QH13 ngày 16 tháng 11 năm 2013 của Quốc hội;
- Luật Giáo dục nghề nghiệp năm 2014
- Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25 tháng 6 năm 2015 của Quốc hội;
- Bộ luật Lao động số 45/2019/QH14 ngày 20 tháng 11 năm 2019 của Quốc hội;
- Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội;
- Luật Cán bộ, công chức số 80/2025/QH15 ngày 24 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội; Luật Viên chức số 58/2010/QH12 ngày 15 tháng 11 năm 2010 của Quốc hội và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật viên chức số 52/2019/QH14 ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Quốc hội;

- Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 ngày 19 tháng 2 năm 2025 của Quốc hội;

- Nghị quyết số 98/2023/QH15 ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh;

- Nghị định số 84/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ về thí điểm phân cấp quản lý nhà nước một số lĩnh vực cho chính quyền Thành phố Hồ Chí Minh;

- Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ về chính sách, chế độ đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và lực lượng vũ trang trong thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị;

- Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về tình giảm biên chế;

- Nghị định số 67/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ về chính sách, chế độ đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và lực lượng vũ trang trong thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị;

- Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

- Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật;

- Quyết định số 46/2015/QĐ-TTg ngày 28 tháng 9 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng;

- Căn cứ Thông tư số 43/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện chính sách hỗ trợ đào tạo nghề cho các đối tượng quy định tại Điều 14 Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và quỹ quốc gia về việc làm;

- Quyết định số 4410/QĐ-UBND ngày 19 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành giá dịch vụ sự nghiệp công đổi

với 12 nghề trình độ sơ cấp áp dụng trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

- Kết luận số 1316-KL/TU ngày 13 tháng 5 năm 2025 của Ban Thường vụ Thành ủy về một số chủ trương khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã.

- Công văn số 459/HĐND-BPC ngày 20 tháng 8 năm 2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố về việc chấp thuận áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn trong xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố theo Tờ trình số 177/TTr-UBND ngày 18 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố.

2. Cơ sở thực tiễn

Hiện nay, công tác sắp xếp tổ chức bộ máy, đơn vị hành chính của hệ thống chính trị, xây dựng chính quyền địa phương 02 cấp, giúp tạo động lực cho sự đổi mới gắn với phát triển bền vững và đẩy mạnh thực hiện tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị. Bên cạnh đó, cũng tạo ra thách thức đối với chính quyền các cấp trong việc đề xuất giải quyết chế độ chính sách cho các đối tượng thuộc diện nghỉ việc do sắp xếp tổ chức bộ máy, sắp xếp đơn vị hành chính. Việc sắp xếp tổ chức bộ máy, sắp xếp đơn vị hành chính cũng là vấn đề cần quan tâm đối với cá nhân của từng cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách thuộc đối tượng tinh giản thôi việc sau khi sắp xếp bộ máy phải đối mặt với các vấn đề chuyển đổi công việc, phải định hướng được nhu cầu của bản thân gắn với thị trường lao động để tìm kiếm công việc mới do thói quen với công việc ở khu vực công trong một thời gian dài.

Trên cơ sở thực tiễn, các chính sách hỗ trợ đối tượng nghỉ việc do ảnh hưởng của việc sắp xếp tổ chức bộ máy, sắp xếp đơn vị hành chính của Trung ương và Thành phố đã ban hành. Nhằm thực hiện hoá chủ trương, định hướng của Trung ương với tinh thần “*vừa chạy vừa xếp hàng*”, “*Trung ương không chờ cấp tỉnh, cấp tỉnh không chờ cấp huyện, cấp huyện không chờ cơ sở*”, đảm bảo thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy gắn với cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách theo đúng mục tiêu và lộ trình thời gian đã đề ra, việc Ủy ban nhân dân Thành phố xây dựng Nghị quyết quy định chế độ hỗ trợ đào tạo nghề đối với cán bộ, công chức, viên chức, người hoạt động không chuyên trách đã nghỉ việc do quá trình sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, sắp xếp lại đơn vị hành chính theo mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh là nhiệm vụ cần thiết.

II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG CHÍNH SÁCH

1. Mục đích ban hành

Xây dựng chính sách hỗ trợ đào tạo nghề cho các đối tượng đã nghỉ việc do quá trình sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, sắp xếp lại đơn vị hành chính theo mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, giúp các đối tượng này chuyển đổi công việc, ổn định cuộc sống và xây dựng cơ chế chính sách an sinh xã hội trên địa bàn Thành phố.

2. Quan điểm xây dựng

Tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành, đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ với quy phạm pháp luật của Quốc hội, Chính phủ và Hội đồng nhân dân Thành phố. Bảo đảm về trình tự, thủ tục, thẩm quyền ban hành theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; phù hợp với thực tiễn phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố, có tính khả thi, tạo điều kiện thuận lợi trong việc triển khai, thi hành.

Trên cơ sở kế thừa, phát huy các chính sách hỗ trợ đang thực hiện phù hợp với thực tiễn phát triển kinh tế - xã hội, kịp thời đề xuất chế độ, chính sách cho đối tượng cán bộ, công chức, viên chức, người hoạt động không chuyên trách đã nghỉ việc do quá trình sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, sắp xếp lại đơn vị hành chính theo mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, giúp các đối tượng này có nguồn lực để chuyển đổi nghề nghiệp giải quyết việc làm, ổn định cuộc sống góp phần đảm bảo an sinh xã hội trên địa bàn Thành phố.

Bảo đảm tính minh bạch trong quy định của văn bản; bảo đảm tính khả thi, tiết kiệm, hiệu quả, kịp thời, dễ tiếp cận, dễ thực hiện và bảo đảm công khai, dân chủ trong việc tiếp nhận, phản hồi ý kiến, kiến nghị của cá nhân, cơ quan, tổ chức trong quá trình xây dựng, ban hành văn bản.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG CHÍNH SÁCH

Trên cơ sở Kết luận số 1316-KL/TU ngày 13 tháng 5 năm 2025 của Ban Thường vụ Thành ủy, Ủy ban nhân dân Thành phố đã chỉ đạo, phân công các sở, ban, ngành liên quan tổ chức thực hiện xây dựng Đề án hỗ trợ đào tạo nghề chuyển đổi nghề nghiệp; giới thiệu việc làm; mua, thuê mua nhà ở xã hội đối với cán bộ, công chức, viên chức, người hoạt động không chuyên trách, người lao động sau khi sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, cụ thể như sau:

- Thông báo số 579/TB-VP ngày 06 tháng 6 năm 2025 của Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố về Kết luận của Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Võ Văn Hoan tại cuộc họp xây dựng chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, người hoạt động không chuyên trách phường, xã, thị trấn thôi việc do sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy.

- Thông báo số 590/TB-VP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố về Kết luận của Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Võ Văn Hoan tại cuộc họp nghe báo cáo tiến độ thực hiện giải quyết chế độ,

chính sách theo Nghị định 178/2024/NĐ-CP và tiến độ trình các Đề án, Nghị quyết khi tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp.

Ngày 23 tháng 6 năm 2025, Sở Giáo dục và Đào tạo có Tờ trình số 3620/TTr-SGDĐT trình Ủy ban nhân dân Thành phố về đăng ký xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định chế độ hỗ trợ đào tạo nghề chuyển đổi nghề nghiệp đối với cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách thôi việc sau khi sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày 26 tháng 6 năm 2025, Ủy ban nhân dân Thành phố đã có Tờ trình số 4716/TTr-UBND trình Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố về việc đăng ký xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định chế độ hỗ trợ đào tạo nghề chuyển đổi nghề nghiệp đối với cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách thôi việc sau khi sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày 27 tháng 6 năm 2025, Ban Thường vụ Thành ủy có Kết luận số 1436-KL/TU về ban hành quy định chế độ hỗ trợ đào tạo nghề chuyển đổi nghề nghiệp đối với cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách thôi việc sau khi sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày 17 tháng 7 năm 2025, Hội đồng nhân dân Thành phố đã có Công văn số 343/HĐND về việc cho ý kiến đối với việc đăng ký xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố tại Tờ trình số 4716/TTr-UBND ngày 26 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố.

Ngày 05 tháng 8 năm 2025, Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố đã có Công văn số 2453/VP-VX về việc cho ý kiến đối với việc đăng ký xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố tại Tờ trình số 4716/TTr-UBND ngày 26 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố.

Ngày 14 tháng 8 năm 2025, Sở Giáo dục và Đào tạo đã có Tờ trình số 1328/TTr-SGDĐT tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố trình Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố về việc đăng ký xây dựng Nghị quyết quy định chế độ hỗ trợ đào tạo nghề chuyển đổi nghề nghiệp đối với cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách thôi việc sau khi sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh theo trình tự, thủ tục rút gọn.

Ngày 15 tháng 8 năm 2025, Sở Giáo dục và Đào tạo có Công văn số 1388/SGDĐT-GDTCNNĐH gửi Sở Tư pháp, Sở Nội vụ, Sở Tài chính, Sở Khoa học và Công nghệ về việc lấy ý kiến góp ý đối với hồ sơ dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định chế độ hỗ trợ đào tạo nghề chuyển đổi nghề nghiệp đối với cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách sau khi sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày 18 tháng 8 năm 2025, Ủy ban nhân dân Thành phố có Tờ trình số 177/TTr-UBND trình Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố về việc đăng ký xây dựng Nghị quyết quy định chế độ hỗ trợ đào tạo nghề chuyển đổi nghề nghiệp đối với cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách sau khi sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh theo trình tự, thủ tục rút gọn.

Ngày 20 tháng 8 năm 2025, Hội đồng nhân dân Thành phố có Công văn số 459/HĐND-BPC về việc chấp thuận áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn trong xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố theo Tờ trình số 177/TTr-UBND ngày 18 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố.

Ngày 22 tháng 8 năm 2025, Sở Giáo dục và Đào tạo có Công văn số .../SGDDT-GDTXNNĐH đề nghị Sở Tư pháp thẩm định hồ sơ dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định chính sách hỗ trợ đào tạo nghề cho các đối tượng đã nghỉ việc do quá trình sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, sắp xếp lại đơn vị hành chính theo mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày ... tháng ... năm 2025, Sở Tư pháp có Báo cáo số .../BC-STP về Kết quả thẩm định dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ đào tạo nghề cho các đối tượng đã nghỉ việc do quá trình sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, sắp xếp lại đơn vị hành chính theo mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày ... tháng ... năm 2025, Sở Giáo dục và Đào tạo có Tờ trình số .../TTr-SGDDT tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố trình Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ đào tạo nghề cho các đối tượng đã nghỉ việc do quá trình sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, sắp xếp lại đơn vị hành chính theo mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày ... tháng ... năm 2025, Ủy ban nhân dân Thành phố có Tờ trình số .../TTr-UBND trình Hội đồng nhân dân Thành phố dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ đào tạo nghề cho các đối tượng đã nghỉ việc do quá trình sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, sắp xếp lại đơn vị hành chính theo mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày ... tháng ... năm 2025, Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân Thành phố họp thẩm tra Tờ trình số .../TTr-UBND ngày ... tháng ... năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố.

Nhằm giúp cho các đối tượng đã nghỉ việc do quá trình sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, sắp xếp lại đơn vị hành chính theo mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, có điều kiện chuyển đổi công việc, ổn định cuộc sống, góp phần xây dựng cơ chế chính sách an sinh xã hội trên địa bàn Thành phố, nên việc Thành phố ban hành chính sách hỗ trợ đào tạo nghề cho các đối tượng này là nhiệm vụ cần thiết.

1. Thẩm quyền ban hành Nghị quyết

Căn cứ các quy định pháp luật:

- Điểm c Điều 21 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 về Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh:

“c) Biện pháp nhằm phát triển kinh tế - xã hội, ngân sách, quốc phòng, an ninh ở địa phương; biện pháp khác có tính chất đặc thù phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp;”;

- Điểm h khoản 9 Điều 30 Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 về nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân các cấp:

“h) Quyết định các chế độ chi ngân sách đối với một số nhiệm vụ chi có tính chất đặc thù ở địa phương ngoài các chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách do Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương”;

- Điểm a khoản 1 Điều 5 Nghị định số 84/2024/NĐ-CP¹ của Chính phủ về quản lý nhà nước về kinh tế, tài chính, ngân sách nhà nước:

“1. Ủy ban nhân dân Thành phố trình Hội đồng nhân dân Thành phố:

a) Quyết định các chế độ chi ngân sách đối với một số nhiệm vụ chi có tính chất đặc thù ở địa phương ngoài các chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi tiêu do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương, ngân sách trung ương không hỗ trợ”;

Theo đó, Hội đồng nhân dân Thành phố có thẩm quyền ban hành Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ đào tạo nghề cho các đối tượng đã nghỉ việc do quá trình sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, sắp xếp lại đơn vị hành chính theo mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Điều khoản thi hành của Nghị quyết

Căn cứ khoản 2 Điều 67 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP của Chính phủ về Quy định chuyển tiếp, hiệu lực thi hành, quy định chi tiết, quy định: *“2. Văn bản phải được xác định cụ thể ngày, tháng, năm có hiệu lực thi hành”;* đồng thời, để thuận lợi cho việc xác định mức chi theo thời điểm Nghị quyết được thông qua, Ủy ban nhân dân Thành phố đề xuất thời gian thực hiện chính sách hỗ trợ đào tạo nghề thực hiện từ ngày Nghị quyết được thông qua và thực hiện trong thời gian

¹ Nghị định số 84/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ về thí điểm phân cấp quản lý nhà nước một số lĩnh vực cho chính quyền Thành phố Hồ Chí Minh;

01 năm kể từ ngày cán bộ, công chức, viên chức, người hoạt động không chuyên trách nghỉ việc theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA CHÍNH SÁCH

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

a) Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định chính sách hỗ trợ đào tạo nghề cho các đối tượng đã nghỉ việc tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị sự nghiệp công lập của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội từ Thành phố đến cấp xã; các Hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh từ ngày 01 tháng 01 năm 2025 do sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, sắp xếp lại đơn vị hành chính theo mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

b) Đối tượng áp dụng

- Cán bộ, công chức, viên chức đã nghỉ việc tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị sự nghiệp công lập của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội từ Thành phố đến cấp xã; các Hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh từ ngày 01 tháng 01 năm 2025 do sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, sắp xếp lại đơn vị hành chính theo mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh (trừ đối tượng nghỉ hưu trước tuổi, đối tượng đã thụ hưởng chính sách thôi việc sau khi đi học nghề được quy định tại khoản 2 Điều 8 Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ).

- Người hoạt động không chuyên trách cấp xã đã nghỉ việc từ ngày 01 tháng 01 năm 2025 do sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, sắp xếp lại đơn vị hành chính theo mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

- Cơ sở giáo dục nghề nghiệp quy định tại Điều 5 Luật Giáo dục nghề nghiệp năm 2014, doanh nghiệp được cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp (sau đây gọi là cơ sở giáo dục nghề nghiệp).

- Các sở, ban, ngành Thành phố, ủy ban nhân dân cấp xã được ủy quyền giao nhiệm vụ, đặt hàng cung cấp dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp tại Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bố cục của dự thảo văn bản

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

Điều 2. Quy định chế độ hỗ trợ đào tạo

Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện

Điều 4. Thời gian thực hiện chế độ hỗ trợ

Điều 5. Tổ chức thực hiện

Điều 6. Hiệu lực thi hành

3. Nội dung cơ bản

a) Mục tiêu của chính sách

Hỗ trợ đào tạo nghề kịp thời giúp giảm bớt tâm lý lo lắng, mất phương hướng của người lao động, tạo sự đồng thuận và ủng hộ đối với chủ trương tinh gọn bộ máy, thể hiện rõ tính nhân văn trong quản lý nhà nước. Ngoài ra, chính sách này còn góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực thông qua việc gắn kết với các hoạt động đào tạo, chuyển đổi nghề nghiệp và phát triển kỹ năng.

b) Nội dung của chính sách

- Cán bộ, công chức, viên chức, người hoạt động không chuyên trách đã nghỉ việc do quá trình sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, sắp xếp lại đơn vị hành chính theo mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, có nhu cầu học nghề, chuyển đổi nghề nghiệp thì được các cơ sở giáo dục nghề nghiệp tiếp nhận, tổ chức đào tạo nghề trình độ sơ cấp hoặc đào tạo dưới 3 tháng.

- Ngân sách Thành phố chi trả kinh phí cho các cơ sở giáo dục nghề nghiệp khi tổ chức đào tạo nghề cho các đối tượng nêu trên với mức tối đa là 12 tháng lương cơ sở/người/khóa học, áp dụng theo giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, bao gồm: chi phí đào tạo nghề; chi phí tiền ăn; chi phí tiền đi lại. Trường hợp các nghề đào tạo chưa được quy định giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước, thực hiện theo quy định tại khoản 4 Điều 9 Thông tư số 152/2016/TT-BTC ngày 17 tháng 10 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp và đào tạo dưới 3 tháng.

- Các sở, ban, ngành Thành phố, ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện việc giao nhiệm vụ, đặt hàng cung cấp dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp cho các cơ sở giáo dục nghề nghiệp để tổ chức đào tạo nghề và thực hiện việc quyết toán kinh phí theo quy định của pháp luật hiện hành về ngân sách nhà nước.

c) Thuyết minh cơ sở đề xuất nội dung, mức chi hỗ trợ đối với chi phí đào tạo nghề, tiền ăn, tiền đi lại

(1) Về đối tượng áp dụng của chính sách

(i) Trong quá trình sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, sắp xếp lại đơn vị hành chính theo mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, cán bộ, công chức, viên chức, người hoạt động không chuyên trách, tùy trường hợp cụ thể sẽ được giải quyết chế độ chính sách theo các quy định:

- **Nghị định số 67/2025/NĐ-CP:** “*Chính sách, chế độ đối với người nghỉ việc (nghỉ hưu trước tuổi và nghỉ thôi việc); chính sách đối với người được bầu cử, bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo, quản lý có phụ cấp chức vụ thấp hơn hoặc thôi*

giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý; chính sách khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức tăng cường đi công tác tại cơ sở; chính sách trọng dụng người có phẩm chất, năng lực nổi trội; chính sách đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ cán bộ, công chức, viên chức sau sắp xếp; trách nhiệm thực hiện chính sách, chế độ đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị sự nghiệp công lập của Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và hội do Đảng và Nhà nước giao nhiệm vụ từ trung ương đến cấp huyện, cán bộ, công chức cấp xã, lực lượng vũ trang (gồm Quân đội nhân dân, Công an nhân dân và cơ yếu) trong thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy, đơn vị hành chính các cấp, tinh giản biên chế, cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong hệ thống chính trị.”.

Hiệu lực thi hành của chính sách: **từ ngày 01 tháng 01 năm 2025.**

- **Nghị định số 154/2025/NĐ-CP:** “Chính sách tinh giản biên chế và trách nhiệm thực hiện tinh giản biên chế trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị sự nghiệp công lập của Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội từ trung ương đến cấp xã.”.

Từ 02 cơ sở pháp lý nêu trên, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người hoạt động không chuyên trách khi nghỉ việc do quá trình sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, sắp xếp lại đơn vị hành chính theo mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, sẽ được giải quyết các quyền lợi liên quan theo hình thức:

+ Theo quy định của Nghị định số 67/2025/NĐ-CP: nghỉ hưu trước tuổi và nghỉ thôi việc;

+ Theo quy định của Nghị định số 154/2025/NĐ-CP: nghỉ việc do tinh giản biên chế;

(ii) Tại khoản 2 Điều 8 Nghị định số 154/2025/NĐ-CP, quy định:

“2. Chính sách thôi việc sau khi đi học nghề

Đối tượng có tuổi đời dưới 45 tuổi, có sức khỏe, tinh thần trách nhiệm và ý thức tổ chức kỷ luật nhưng đang đảm nhận các công việc không phù hợp về trình độ đào tạo, chuyên ngành đào tạo, có nguyện vọng thôi việc thì được cơ quan, tổ chức, đơn vị tạo điều kiện cho đi học nghề trước khi giải quyết thôi việc, tự tìm việc làm mới, được hưởng các chế độ sau:

a) *Được hưởng nguyên tiền lương hiện hưởng và được cơ quan, đơn vị đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp (nếu thuộc đối tượng tham gia bảo hiểm thất nghiệp) trong thời gian đi học nghề, nhưng thời gian hưởng tối đa là 06 tháng;*

b) *Được trợ cấp một khoản kinh phí học nghề bằng chi phí cho khóa học nghề tối đa là 06 tháng mức lương hiện hưởng để đóng cho cơ sở dạy nghề;*

c) *Sau khi kết thúc học nghề được trợ cấp 03 tháng tiền lương hiện hưởng tại thời điểm đi học để tìm việc làm;*

d) Được trợ cấp 0,5 tháng tiền lương hiện hưởng cho mỗi năm công tác có đóng bảo hiểm xã hội;

đ) Trong thời gian đi học nghề được tính thời gian công tác liên tục nhưng không được tính thâm niên công tác để nâng bậc lương thường xuyên hàng năm.

e) Được bảo lưu thời gian đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc hoặc hưởng bảo hiểm xã hội một lần theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội.”

(iii) Về tác động của chính sách đề xuất ban hành:

Chính sách này có tác dụng hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp và tạo sinh kế mới, qua đó giúp giảm thiểu nguy cơ gia tăng tỷ lệ thất nghiệp cục bộ, đặc biệt tại một số địa bàn có số lượng người thôi việc lớn. Đồng thời, thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo trong nhân dân, nhất là ở nhóm người lao động từng làm việc trong hệ thống chính trị, có trình độ chuyên môn, có kinh nghiệm công tác, dễ thích ứng với mô hình làm kinh tế tự chủ sau khi được đào tạo bổ sung các chuyên môn phù hợp nhu cầu bản thân.

Bên cạnh đó, việc xây dựng chính sách này thể hiện rõ trách nhiệm của Nhà nước đối với đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người hoạt động không chuyên trách bị ảnh hưởng, góp phần củng cố lòng tin, tăng cường sự đồng thuận của cán bộ và nhân dân, tạo tiền đề thuận lợi để tiếp tục thực hiện các bước cải cách hành chính, tinh gọn tổ chức bộ máy hiệu quả và bền vững hơn trong thời gian tới.

Ngoài ra, chính sách này giúp giảm thiểu các nguy cơ phát sinh tệ nạn xã hội từ nhóm lao động mất việc, không có thu nhập; đồng thời thúc đẩy phát triển kinh tế hộ gia đình, kinh tế hợp tác và thị trường lao động. Qua đó, góp phần duy trì ổn định xã hội, phát huy nguồn lực lao động sẵn có trong dân cư vào phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố.

(iv) Đề xuất đối tượng áp dụng của chính sách:

Thứ nhất, các **đối tượng nghỉ việc** theo quy định của Nghị định số 67/2025/NĐ-CP **từ ngày 01 tháng 01 năm 2025** (thời điểm có hiệu lực thi hành của Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2024), các đối tượng nghỉ việc do tình giản biên chế theo quy định của Nghị định số 154/2025/NĐ-CP nhưng **chưa đến tuổi nghỉ hưu** nên sẽ không có lương hưu và cần thiết được đào tạo nghề để chuyển đổi nghề nghiệp nhằm đảm bảo các tính chất nêu tại phần đánh giá tác động.

Thứ hai, các **đối tượng có tuổi đời dưới 45 tuổi**, có sức khỏe, tinh thần trách nhiệm và ý thức tổ chức kỷ luật nhưng đang đảm nhận các công việc không phù hợp về trình độ đào tạo, chuyên ngành đào tạo, **có nguyện vọng thôi việc** sẽ được hưởng chính sách thôi việc sau khi đi học nghề theo quy định tại khoản 2 Điều 8 Nghị định số 154/2025/NĐ-CP. Do đó, đối tượng này trước khi nghỉ việc, đã thụ hưởng chính sách hỗ trợ đào tạo nghề, nên đề xuất loại trừ đối tượng này trong dự thảo Chính sách của Thành phố.

Thứ ba, các đối tượng nghỉ hưu trước tuổi theo quy định của Nghị định số 67/2025/NĐ-CP, Nghị định số 154/2025/NĐ-CP sẽ được hưởng lương hưu, ổn định cuộc sống sau khi nghỉ việc nên đề xuất loại trừ đối tượng này trong dự thảo Chính sách của Thành phố

Từ các phân tích nêu trên, đề xuất đối tượng áp dụng của chính sách là:

Cán bộ, công chức, viên chức đã nghỉ việc tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị sự nghiệp công lập của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội từ Thành phố đến cấp xã; các Hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh từ ngày 01 tháng 01 năm 2025 do sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, sắp xếp lại đơn vị hành chính theo mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh (*trừ đối tượng nghỉ hưu trước tuổi, đối tượng đã thụ hưởng chính sách thôi việc sau khi đi học nghề được quy định tại khoản 2 Điều 8 Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ*).

(2) Chính sách hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng được quy định tại **Quyết định số 46/2015/QĐ-TTg** ngày 28 tháng 9 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ, đối tượng và mức kinh phí hỗ trợ được quy định như sau:

- Người khuyết tật: Mức tối đa 06 triệu đồng/người/khóa học.
- Người thuộc hộ đồng bào dân tộc thiểu số nghèo; người thuộc hộ nghèo ở các xã, thôn, bản đặc biệt khó khăn theo quy định của Thủ tướng Chính phủ: Mức tối đa 04 triệu đồng/người/khóa học.
- Người dân tộc thiểu số, người thuộc diện được hưởng chính sách ưu đãi người có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người thuộc hộ gia đình bị thu hồi đất nông nghiệp, đất kinh doanh, lao động nữ bị mất việc làm, ngư dân: Mức tối đa 03 triệu đồng/người/khóa học.
- Người thuộc hộ cận nghèo: Mức tối đa 2,5 triệu đồng/người/khóa học.
- Người học là phụ nữ, lao động nông thôn không thuộc các đối tượng quy định tại các Khoản 1, 2, 3 và 4 của Điều này: Mức tối đa 02 triệu đồng/người/khóa học.

Bên cạnh việc hỗ trợ kinh phí đào tạo nghề, các đối tượng chính sách còn được hỗ trợ:

- Tiền ăn: 30.000 đồng/người/ngày thực học;
- Tiền đi lại 200.000 đồng/người/khóa học nếu địa điểm đào tạo xa nơi cư trú từ 15 km trở lên

(3) Chính sách hỗ trợ đào tạo nghề cho các đối tượng quy định tại Điều 14 Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 7 năm 2015 của chính phủ về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và quỹ quốc gia về việc làm, quy định tại khoản 2 Điều 16: ***“Các đối tượng theo quy định tại Điều 14 Nghị định này tham gia đào tạo nghề trình độ sơ cấp được cấp thẻ đào tạo nghề có giá trị tối đa bằng 12 tháng***

tiền lương cơ sở tại thời điểm đào tạo nghề và có giá trị sử dụng trong 01 năm kể từ ngày cấp.”

(4) Quyết định số 4410/QĐ-UBND ngày 19 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành giá dịch vụ sự nghiệp công đối với 12 nghề trình độ sơ cấp áp dụng trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, quy định:

STT	Tên nghề đào tạo	Trình độ đào tạo	Đơn giá cho 01 học viên/ khóa học
1	Đào tạo để sát hạch cấp phép lái xe hạng B2	Sơ cấp I	9.054.000
2	Đào tạo để sát hạch cấp phép lái xe hạng C	Sơ cấp I	10.327.000
3	Hàn điện	Sơ cấp I	9.010.000
4	Sửa chữa ô tô động cơ xăng	Sơ cấp I	2.200.000
5	Sửa chữa máy may công nghiệp	Sơ cấp I	4.462.000
6	Sửa chữa điện dân dụng	Sơ cấp I	5.093.000
7	Sửa chữa điện công nghiệp	Sơ cấp I	5.514.000
8	Điện tử công nghiệp	Sơ cấp I	6.219.000
9	Điện tử dân dụng	Sơ cấp I	5.992.000
10	Điện lạnh công nghiệp	Sơ cấp I	8.266.000
11	Tin học văn phòng căn bản	Sơ cấp I	1.002.000
12	Tin học văn phòng nâng cao	Sơ cấp I	1.031.000

(5) Thông tư số 152/2016/TT-BTC ngày 17 tháng 10 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp và đào tạo dưới 3 tháng, quy định về đặt hàng đào tạo:

(i) **Khoản 3 Điều 9** quy định: “Đối với hợp đồng đặt hàng do địa phương thực hiện: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội xác định đối tượng có nhu cầu đào tạo trình độ sơ cấp và dưới 03 tháng để xác định chỉ tiêu đặt hàng hàng năm trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt kế hoạch đặt hàng. **Đơn giá đặt hàng đào tạo cho từng nghề được xác định trên cơ sở định mức kinh tế-kỹ thuật, định mức chi phí cấp quốc gia hoặc định mức kinh tế-kỹ thuật, định mức chi phí do địa phương ban hành (trong trường hợp chưa có định mức kinh tế-kỹ thuật, định mức chi phí cấp quốc gia hoặc khi cần cụ thể hóa định mức kinh**

tế-kỹ thuật, định mức chi phí cấp quốc gia) phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.”

(ii) Khoản 4 Điều 9 quy định: “**Đối với các trường hợp chưa ban hành** được định mức kinh tế-kỹ thuật, **định mức chi phí** làm cơ sở ban hành đơn giá đặt hàng, các cơ quan, đơn vị căn cứ hướng dẫn tại **Điều 10 Thông tư này** để xây dựng đơn giá đặt hàng đào tạo trình độ sơ cấp và đào tạo dưới 03 tháng cho từng nghề trong danh mục nghề đào tạo phù hợp với chương trình và thời gian đào tạo.”

(iii) Điều 10 quy định:

“Các cơ quan, đơn vị căn cứ nội dung, mức chi sau để xây dựng đơn giá đặt hàng đảm bảo nguyên tắc tiết kiệm, hiệu quả:

1. Chi tuyển sinh, khai giảng, bế giảng, cấp chứng chỉ;
2. Chi mua tài liệu, văn phòng phẩm, giáo trình, học liệu đào tạo;
3. Chi thù lao giáo viên, người dạy nghề tham gia đào tạo trình độ sơ cấp và đào tạo dưới 3 tháng:

a) Giáo viên cơ hữu đang làm việc tại các cơ sở đào tạo: Áp dụng mức tiền lương và các phụ cấp theo lương của giảng viên, giáo viên hiện đang hưởng;

b) Người dạy nghề là cán bộ kỹ thuật, kỹ sư, người lao động có tay nghề cao tại các doanh nghiệp, trung tâm khuyến công, các trung tâm khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư; nông dân sản xuất giỏi cấp huyện trở lên: Áp dụng mức chi cho giảng viên, báo cáo viên là cán bộ, công chức, viên chức công tác tại các đơn vị cấp huyện và tương đương theo quy định hiện hành;

c) Người dạy nghề là tiến sĩ khoa học, tiến sĩ trong lĩnh vực nông nghiệp, khai thác thủy sản, nghề nhân cấp tỉnh trở lên: Áp dụng mức chi đối với giảng viên, báo cáo viên là cấp Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Vụ trưởng và Phó Vụ trưởng thuộc Bộ, Viện trưởng và Phó Viện trưởng thuộc Bộ; Cục trưởng, Phó Cục trưởng và các chức danh tương đương; Phó giáo sư; tiến sĩ; giảng viên chính theo quy định hiện hành.

4. Phụ cấp lưu động cho giáo viên, người dạy nghề, cán bộ quản lý đào tạo thường xuyên phải xuống thôn, bản, phum, sóc thuộc vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn từ 15 ngày trở lên trong tháng. Mức phụ cấp là 0,2 lần mức lương cơ sở theo quy định tại Điểm a Khoản 2 Mục II Thông tư số 06/2005/TT-BNV ngày 05 tháng 01 năm 2005 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện chế độ phụ cấp lưu động đối với cán bộ, công chức, viên chức.

5. Chi mua nguyên, nhiên, vật liệu phục vụ hoạt động đào tạo.

6. Thuê lớp học, thuê thiết bị giảng dạy chuyên dụng (nếu có).

7. Thuê phương tiện vận chuyển thiết bị giảng dạy đối với trường hợp đào tạo lưu động.

8. Trích khấu hao tài sản cố định phục vụ lớp học theo quy định tại Thông tư số 45/2013/TT-BTC ngày 25 tháng 4 năm 2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng và trích khấu hao tài sản cố định.

9. Chính sửa, biên soạn lại chương trình, giáo trình (nếu có).

10. Chi phí khác.

11. Chi cho công tác quản lý lớp học không quá 5% tổng số kinh phí cho lớp đào tạo, bao gồm: Chi công tác phí cho cán bộ quản lý lớp; chi kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả, chất lượng đào tạo; chi văn phòng phẩm, cước bưu chính và các khoản chi khác để phục vụ quản lý lớp học (nếu có).”.

(6) Từ cơ sở thực trạng nêu trên về chính sách hỗ trợ đào tạo nghề cho các đối tượng chính sách, đề xuất mức kinh phí để thực hiện chính sách:

Ngân sách Thành phố chi trả kinh phí cho các cơ sở giáo dục nghề nghiệp khi tổ chức đào tạo nghề cho cán bộ, công chức, viên chức, người hoạt động không chuyên trách đã nghỉ việc sau quá trình sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, sắp xếp lại đơn vị hành chính theo mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, **với mức tối đa là 12 tháng lương cơ sở/người/khóa học**, áp dụng theo giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, bao gồm: chi phí đào tạo nghề; chi phí tiền ăn; chi phí tiền đi lại.

Trong đó:

- Chi phí đào tạo nghề: áp dụng theo giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh. Trường hợp các nghề đào tạo chưa được quy định giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước, thực hiện theo quy định tại khoản 4 Điều 9 Thông tư số 152/2016/TT-BTC ngày 17 tháng 10 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp và đào tạo dưới 3 tháng.

- Chi phí tiền ăn: 30.000 đồng/người/ngày thực học;

- Chi phí tiền đi lại 200.000 đồng/người/khóa học nếu địa điểm đào tạo xa nơi cư trú từ 15 km trở lên.

(6) Trong thời gian từ ngày 16 tháng 7 đến ngày 14 tháng 8 năm 2025, Sở Giáo dục và Đào tạo đã tổ chức khảo sát nhu cầu hỗ trợ đào tạo nghề, giải quyết việc làm và mua, thuê nhà ở xã hội của cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách đang làm việc tại 168 phường, xã, đặc khu trên địa bàn Thành phố.

Kết quả khảo sát như sau:

(i) Tổng số địa phương có người tham gia khảo sát: **163/168** đơn vị², đạt tỉ lệ 97,02%.

(ii) Tổng số người tham gia khảo sát: 6.970 người³;

(iii) Tổng số người có nhu cầu hỗ trợ đào tạo nghề: **1.612** người, chiếm 23,13% trong tổng số người tham gia khảo sát, trong đó:

- Chia theo giới tính: Nam giới là 429 người (*chiếm tỷ lệ 26,61%*); Nữ giới là 1.183 người (*chiếm tỷ lệ 73,39%*);

- Chia theo độ tuổi: dưới 45 tuổi là 1.091 người (*chiếm tỷ lệ 67,68%*); từ 45 tuổi trở lên là **521** người (*chiếm tỷ lệ 32,32%*);

(iv) Về ý kiến đối với dự kiến chính sách hỗ trợ đào tạo nghề chuyển đổi nghề nghiệp:

- Số người đồng ý và không có ý kiến khác: **6.329** người (*chiếm tỷ lệ 90,8%*);

- Số người không đồng ý: **378** người (*chiếm tỷ lệ 5,42%*);

- Số người có ý kiến khác: **263** người (*chiếm tỷ lệ 3,77%*);

Đối với nhu cầu đào tạo nghề của **521** người có độ tuổi từ 45 tuổi trở lên (*là các đối tượng không được hưởng các chính sách thôi việc sau khi đi học nghề được quy định tại khoản 2 Điều 8 Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ*), dự kiến ngân sách chi hỗ trợ tối đa là **14.629.680.000 đồng** (*là giá trị 12 tháng lương cơ sở tại thời điểm hiện nay*).

d) Các giải pháp thực hiện chính sách

- Cán bộ, công chức, viên chức, người hoạt động không chuyên trách đã nghỉ việc sau quá trình sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, sắp xếp lại đơn vị hành chính theo mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, có nhu cầu học nghề, chuyển đổi nghề nghiệp liên hệ với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn Thành phố để nộp hồ sơ nhập học ở các nghề trình độ sơ cấp hoặc đào tạo dưới 3 tháng.

- Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp tiếp nhận, tổ chức đào tạo nghề theo nhu cầu của các đối tượng thuộc chính sách này. Khi tổ chức quá trình đào tạo, trong hạn mức tối đa của chính sách, ưu tiên sử dụng phần kinh phí hỗ trợ để chi trả cho học phí của khóa học. Phần giá trị còn lại (nếu có) sẽ chi hỗ trợ tiền ăn và tiền đi lại theo định mức quy định tại Quyết định số 46/2015/QĐ-TTg. Trước khi tổ chức khóa đào tạo nghề, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp lập báo

² Các địa phương không có người tham gia khảo sát: (1) phường Tân Hải; (2) phường Thới Hòa; (3) xã Minh Thạnh; (4) xã Châu Pha; (5) xã Bàu Lâm

³ (1) Phân theo giới tính: 1.700 Nam (*chiếm 24,39%*) và 5.270 Nữ (*chiếm 75,61%*); (2) Phân theo độ tuổi: 4.414 người dưới 45 tuổi (*chiếm 63,33%*), 2.556 người trên 45 tuổi (*chiếm 36,67%*)

cáo đề xuất, gửi về Sở Giáo dục và Đào tạo để tiến hành các thủ tục giao nhiệm vụ, đặt hàng cung cấp dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp.

- Kết thúc quá trình đào tạo, cơ sở giáo dục nghề nghiệp lập hồ sơ đề nghị quyết toán kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ đào tạo nghề, gửi về Sở Giáo dục và Đào tạo để thực hiện quyết toán theo quy định của pháp luật hiện hành về ngân sách nhà nước.

V. NHỮNG NỘI DUNG BỔ SUNG MỚI SO VỚI DỰ THẢO VĂN BẢN GỬI THẨM ĐỊNH (NẾU CÓ)*

Không có.

VI. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH

1. Dự kiến nguồn lực

Tổng kinh phí dự kiến ngân sách chi hỗ trợ tối đa là **14.629.680.000 đồng** (là giá trị 12 tháng lương cơ sở tại thời điểm hiện nay).

Nguồn kinh phí thực hiện: Kinh phí nhà nước được bố trí trong dự toán chi thường xuyên hằng năm của các cơ quan, đơn vị theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Điều kiện bảo đảm cho việc thi hành Nghị quyết

Tuyên truyền, phổ biến các thông tin, nội dung và các quy định của Nghị quyết.

Bảo đảm nguồn lực triển khai thực hiện Nghị quyết.

3. Thời gian trình dự kiến thông qua

Ủy ban nhân dân Thành phố kính trình Hội đồng nhân dân Thành phố xem xét, thông qua Nghị quyết chính sách hỗ trợ đào tạo nghề, chuyển đổi nghề nghiệp cho các đối tượng đã nghỉ việc sau quá trình sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, sắp xếp lại đơn vị hành chính theo mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh tại kỳ họp Hội đồng nhân dân Thành phố tháng 8 năm 2025.

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Nghị quyết chính sách hỗ trợ đào tạo nghề cho các đối tượng đã nghỉ việc do quá trình sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, sắp xếp lại đơn vị hành chính theo mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, Ủy ban nhân dân Thành phố kính trình Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố xem xét, chấp thuận./.

Nơi nhận:

- Như trên (*kèm dự thảo NQ*);
- Thường trực Thành ủy;
- TTUB: CT, các PCT;
- VP ĐDBQH&HĐND Thành phố;
- Ban Pháp chế HĐND Thành phố;
- Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Các Sở: Nội vụ, Tài chính, Tư pháp;
- VPUB: CVP, PCVP/VX;
- Phòng VX, TH;
- Lưu: VT, (VX/KN).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH